

UBND TỈNH KIÊN GIANG
VĂN PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 53/4/VP-KGVX

Kiên Giang, ngày 22 tháng 7 năm 2021

V/v thực hiện Quyết định số
1159/QĐ-TTg ngày 13/7/2021
của Thủ tướng Chính phủ.

Kính gửi: Sở Thông tin và Truyền thông.

Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang nhận được Quyết định số 1159/QĐ-TTg ngày 13/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp tục thực hiện một số nội dung hỗ trợ dịch vụ viễn thông công ích thuộc “Chương trình cung cấp dịch vụ viễn thông công ích đến năm 2020” (đính kèm văn bản).

Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Nguyễn Lưu Trung có ý kiến chỉ đạo:

Giao Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp các ngành liên quan tham mưu UBND tỉnh việc thực hiện Quyết định số 1159/QĐ-TTg ngày 13/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp tục thực hiện trong năm 2021 một số nội dung hỗ trợ dịch vụ viễn thông công ích thuộc “Chương trình cung cấp dịch vụ viễn thông công ích đến năm 2020” đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1168/QĐ-TTg ngày 24/7/2015 và sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 868/QĐ-TTg ngày 16/7/2018.

Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh thông báo ý kiến chỉ đạo của Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đến cơ quan, đơn vị biết, tổ chức thực hiện. /

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT và các PCT.UBND tỉnh;
- LĐVP, P.KGVX, P.TH;
- Trung tâm PVHCC tỉnh;
- Lưu: VT, ltram.

**KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**



Trần Công Danh

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1159/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 13 tháng 7 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc tiếp tục thực hiện một số nội dung hỗ trợ dịch vụ viễn thông công ích thuộc “Chương trình cung cấp dịch vụ viễn thông công ích đến năm 2020”

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Viễn thông ngày 23 tháng 11 năm 2009;

Căn cứ Nghị định số 25/2011/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Viễn thông; Nghị định số 81/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 25/2011/NĐ-CP và Nghị định số 49/2017/NĐ-CP ngày 24 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung Điều 15 của Nghị định số 25/2011/NĐ-CP và Điều 30 của Nghị định số 174/2013/NĐ-CP ngày 13 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bưu chính, viễn thông, công nghệ thông tin và tần số vô tuyến điện;

Căn cứ Quyết định số 1168/QĐ-TTg ngày 24 tháng 7 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình cung cấp dịch vụ viễn thông công ích đến năm 2020 và Quyết định số 868/QĐ-TTg ngày 16 tháng 7 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung Quyết định số 1168/QĐ-TTg;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tiếp tục thực hiện trong năm 2021 một số nội dung của Chương trình cung cấp dịch vụ viễn thông công ích đến năm 2020 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1168/QĐ-TTg ngày 24 tháng 7 năm 2015 và sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 868/QĐ-TTg ngày 16 tháng 7 năm 2018; cụ thể như sau:

1. Hỗ trợ thiết lập đường truyền dẫn cáp quang kết nối từ đất liền đến trung tâm hành chính của các huyện đảo trên cơ sở hạ tầng cáp quang của Tập đoàn Điện lực Việt Nam tại Nhiệm vụ 4 thuộc Chương trình thành phần 1 - Kết nối băng rộng.

2. Hỗ trợ truyền dẫn Viba số và hỗ trợ truyền dẫn vệ tinh để cung cấp dịch vụ băng rộng cho các huyện đảo tại Nhiệm vụ 6 thuộc Chương trình thành phần 1 - Kết nối băng rộng.

3. Hỗ trợ việc sử dụng miễn giá cước dịch vụ viễn thông khẩn cấp và dịch vụ viễn thông di động hàng hải phục vụ hoạt động tìm kiếm, cứu nạn trên biển thông qua hệ thống đài thông tin chuyên hải tại Nhiệm vụ 1 thuộc Chương trình thành phần 2 - Kết nối khẩn cấp.

4. Hỗ trợ chi phí cung cấp dịch vụ viễn thông phục vụ hoạt động chỉ đạo, điều hành phòng, chống thiên tai tại Nhiệm vụ 2 thuộc Chương trình thành phần 2 - Kết nối khẩn cấp.

5. Hỗ trợ chi phí duy trì hoạt động của các điểm cung cấp dịch vụ truy nhập Internet công cộng được thiết lập mới trong giai đoạn 2016 - 2020 theo Quyết định số 1168/QĐ-TTg ngày 24 tháng 7 năm 2015 và các điểm cung cấp dịch vụ truy nhập Internet công cộng đang còn hoạt động thuộc phạm vi Chương trình cung cấp dịch vụ viễn thông công ích đến năm 2010 theo Quyết định số 74/QĐ-TTg ngày 07 tháng 4 năm 2006 của Thủ tướng Chính phủ tại Nhiệm vụ 3 thuộc Chương trình thành phần 3 - Kết nối cộng đồng.

6. Hỗ trợ hộ nghèo, hộ cận nghèo theo quy định của Nhà nước sử dụng dịch vụ của 01 số thuê bao dịch vụ điện thoại cố định mặt đất hoặc 01 số thuê bao dịch vụ thông tin di động mặt đất trả sau theo giá cước dịch vụ viễn thông công ích nếu đã ký hợp đồng sử dụng dịch vụ với doanh nghiệp viễn thông tại Nhiệm vụ 4 thuộc Chương trình thành phần 3 - Kết nối cộng đồng.

7. Hỗ trợ các trường học, bệnh viện, Ủy ban nhân dân cấp xã trên toàn quốc sử dụng dịch vụ truy nhập Internet băng rộng theo giá cước dịch vụ viễn thông công ích tại Nhiệm vụ 2 thuộc Chương trình thành phần 4 - Kết nối công sở.

8. Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ quy định tại khoản 1, khoản 2, khoản 3, khoản 4, khoản 5, khoản 6 và khoản 7 Điều này được bảo đảm từ nguồn kinh phí của Chương trình cung cấp dịch vụ viễn thông công ích đến năm 2020.

9. Quy định thực hiện và mức hỗ trợ của các nhiệm vụ quy định tại khoản 1, khoản 2, khoản 3, khoản 4, khoản 5, khoản 6, khoản 7 và khoản 8 Điều này thực hiện theo các quy định hiện hành áp dụng cho Chương trình cung cấp dịch vụ viễn thông công ích đến năm 2020.

Điều 2.

1. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2021.

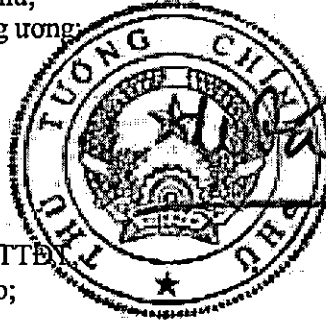
2. Các nhiệm vụ quy định tại khoản 1, khoản 2, khoản 3, khoản 4, khoản 5, khoản 6, khoản 7 Điều 1 Quyết định này được thực hiện từ ngày 01 tháng 01 năm 2021 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2021.

Điều 3. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, các doanh nghiệp, các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương Đảng;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐ, các Vụ: KTTH, CN, NN, QHĐP, KSTT, Công báo;
- Lưu: VT, KGVX (2b).

**KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG**



Vũ Đức Đam